TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 03-5-2018
V/v "ly hôn, tranh chấp nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Y Blư.

2. Ông Nguyễn Văn Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 564/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị T, sinh năm 1982. (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1981. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 09 Nguyễn H, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/11/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Dương Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Minh Đ tự nguyện kết hôn và đã được Uỷ ban nhân dân phường Trường C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 22/12/2008. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Đ không chăm lo gia đình, đam mê chơi cá độ bóng đá dẫn đến nợ nần, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế gia đình. Chị T và các con luôn

phải sống trong tình trạng lo lắng bất an. Chị T đã bán hết tài sản chung để trả nợ cho anh Đ và hết lòng khuyên nhủ nhưng anh Đ vẫn không hồi tâm chuyển ý. Trong đời sống chung, anh chị còn thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi vã. Anh Đ không đưa tiền cho chị T để nuôi dưỡng các con. Tháng 9/2017, chị T đã từng gửi đơn ly hôn đến Tòa án nhưng sau đó vì thương các con nên chị đã rút đơn để cho chồng cơ hội sửa chữa. Tuy nhiên, anh Đ vẫn chứng nào tật nấy. Anh chị đã ly thân từ đầu tháng 10/2017 đến nay. Trong dịp Tết Nguyên đán vừa qua, anh chị cũng không đón Tết cùng nhau. Nay chị T cảm thấy không còn tình cảm với anh Đ nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Minh Đ có 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 19/11/2009 và Nguyễn Kim Minh H, sinh ngày 12/4/2014. Khi ly hôn, chị T có nguyện vọng nuôi 02 con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Minh Đ đã được Tòa án thông báo, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn cố tình không đến tòa án để làm việc và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Minh Đ tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Trường C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum vào ngày 22/12/2008 theo đúng quy định của pháp luật, không vi phạm điều kiện kết hôn. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Thị T và anh Nguyễn Minh Đ là hôn nhân hợp pháp.

[2] Xét thấy sau khi kết hôn, chị T và anh Đ chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do anh Đ không chăm lo gia đình, thường xuyên chơi cá độ bóng đá dẫn đến nợ nần, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế gia đình. Chị T đã phải bán hết tài sản chung để trả nợ cho anh Đ. Chị T đã từng gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn (tháng 9/2017) và nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh Đ vẫn không thay đổi, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng hơn.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, chị T khẳng định không còn tình cảm, thương yêu gì với anh Đ nên tha thiết xin được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh Đ đã thực sự trầm trọng, dẫn đến việc vợ chồng

sống ly thân từ đầu tháng 10/2017 đến nay. Trong dịp Tết Nguyên đán vừa qua, anh chị cũng không đoàn tụ. Điều đó chứng tỏ cuộc sống vợ chồng thời gian qua không có hạnh phúc, không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc cho nhau. Như vậy, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị T với anh Nguyễn Minh Đ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét thấy, từ khi anh chị sống ly thân đến nay, các con chung là do chị T một mình chăm sóc, nuôi dưỡng và các cháu đã có cuộc sống ổn định với mẹ. Bên cạnh đó, cháu Nguyễn Minh T còn có nguyện vọng ở với mẹ. Do đó, giao con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 19/11/2009 và Nguyễn Kim Minh H, sinh ngày 12/4/2014 cho chị Dương Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Chị T không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[6] Về tài sản chung và nợ chung, do không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với bị đơn anh Nguyễn Minh Đ đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng của vụ án nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Như vậy, anh Đ đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Chị Dương Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc "ly hôn, tranh chấp nuôi con" của chị Dương Thị T, đơn đề ngày 22/11/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị T được ly hôn anh Nguyễn Minh Đ.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 19/11/2009 và Nguyễn Kim Minh H, sinh ngày 12/4/2014 cho chị Dương Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị Dương Thị T không yêu cầu anh Nguyễn Minh Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 6, 18, 19, khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Dương Thị T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0001004 ngày 27/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị T đã nộp đủ án phí.

Căn cứ các Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03-5-2018), nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã, phường nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

ĐỖ VĂN TOÀN